

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 105 /2021/ HS-ST
Ngày: 22/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tống Kim Phượng

Ông Bùi Thanh Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn N**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1995 tại thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: Thôn Thượng B, xã N1, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp; Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Nguyễn Văn D và con bà: Tống Thị L1; có vợ Trần Thị T Tr và 01 con; Tiền án: Bản án số 01/HSST ngày 11/1/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Ra trại ngày 28/01/2019;(chưa xóa án tích); tiền sự: không.

Lịch sử bản thân:

- Tại bản án số 143/2013/HSST ngày 01/10/2013, Tòa án nhân dân thành phố N1 xử phạt Nguyễn Văn N 04 tháng 11 ngày tù về tội “Đánh bạc”.

- Tại bản án số 44/2014/HSST ngày 06/05/2014, Tòa án nhân dân thành phố N1 xử phạt Nguyễn Văn N 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Ngày 11/9/2010, Công an thành phố N1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự số 51, phạt cảnh cáo Nguyễn Văn N về hành vi “Đánh nhau”.

- Ngày 22/11/2016, Công an thành phố N1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29, phạt tiền Nguyễn Văn N 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị can bỏ trốn bị truy nã sau đó ngày 04/3/2021 ra đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 04/3/2021 đến ngày 07/3/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay.

2. Họ và tên: **Đình Hữu H**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1993 tại thành phố N1, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn Nguyên X, xã N2, thành phố N1, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp; Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Đình Hữu Tr1 và con bà Nguyễn Thị Th; chưa có vợ con; Tiền án: Tại bản án số 06/2019/HSST ngày 14/02/2019, Tòa án nhân dân huyện H1 xử phạt Đình Hữu H 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 02/4/2020 chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không - Ngày 19/11/2015, Công an phường N3, thành phố N1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01, phạt tiền Đình Hữu H 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 22/02/2017, Chủ tịch UBND xã N2, thành phố N1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 57, phạt tiền Đình Hữu H 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 19/5/2017, Công an phường Ninh Ph, thành phố Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29, phạt tiền Đình Hữu H 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 05/5/2018, Công an thành phố N1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 157, phạt tiền Đình Hữu H 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tại bản án số 30/2021/HSST ngày 14/6/2021, Tòa án nhân dân huyện H1 xử phạt Đình Hữu H 3 năm 3 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo bản án số 30/2021/HSST ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư.

* *Bị hại*: Ông Trần Văn C, sinh năm 1969; địa chỉ:, phường Đ, thành phố N1, tỉnh Ninh Bình.

*. *Người làm chứng*:

Ông Bùi Thọ D1, sinh năm 1979;

Ông Dương Ngọc K, sinh năm 1978;

Ông Dương Như L, sinh năm 1975;

Chị Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1999;

Chị Lê T Gi, sinh năm 1999;

Chị Trần Thị T Tr, sinh năm 1999;

Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 2005;

**Người đại diện của người làm chứng Nguyễn Văn H2*:

Bà Tống Thị L1 sinh năm 1970;

Tại phiên tòa: Bị cáo; bị hại; người làm chứng chị Tr; bà L1 có mặt; người làm chứng ông D1, ông K; ông L; Chị T; chị Gi; anh H2 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N, Đinh Hữu H là bạn bè quen biết nhau và đang cùng quản lý một số nhân viên phục vụ quán Karaoke trên địa bàn thành phố N1. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 23/12/2020, Đinh Hữu H điều khiển xe mô tô hiệu Hayate biển kiểm soát 35H2- 8580 chở nhân viên của mình là Trần Thị Ngọc T sinh năm 1999 và Lê T Gi sinh năm 1999 đi từ phòng trọ ở thôn Thượng B, xã N2, thành phố N1 đến quán Karaoke để phục vụ khách hát. Khi đi qua khu vực hồ Mất Rùa Tộc thôn Í, xã N2, thành phố Ninh Bình, Đinh Hữu H gặp Dương Như L sinh năm 1975, và Trần Văn C sinh năm 1969, là chủ hồ Mất Rùa, anh Bùi Thọ Dũng sinh năm 1979, và anh Dương Ngọc Khánh sinh năm 1978, là khách đang ngồi câu cá ở hồ. Do Dương Như L biết T và Giang là nhân viên phục vụ quán Karaoke nên nói “*Ê quay lại cho tao làm một cái*”. Thấy vậy, H bảo T và Giang xuống xe đứng đợi còn H quay xe lại đi đến gần chỗ anh L đứng chửi và nói “*Cái ông này, bây giờ thích chơi*

cái gì, nhân viên nhà tôi đi làm, ai cũng có nghề nghiệp ông đừng xúc phạm người ta như vậy, bây giờ ông thích gì, ông thích chơi cái gì”. Sau đó anh L và H lời qua tiếng lại, thách thức nhau. Lúc này T lấy điện thoại gọi cho Nguyễn Văn N nói về việc H đang xích mích với nhóm người ở ngoài hồ Mất Rùa rồi bảo N ra giải quyết để T và Giang còn đi làm. Sau đó T nói với H “Em vừa gọi anh N rồi đấy” nên H điều khiển xe mô tô đi đón N. Sau khi nghe điện thoại của T, Nguyễn Văn N bảo em trai mình là Nguyễn Văn H2 sinh năm 2005h chở ra chỗ H. Khi đi đến khu vực Ủy ban nhân dân xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình thì N gặp H. N hỏi “Thằng ngoài kia nó làm sao”, H nói “Thằng kia tao đi qua thì nó gọi bảo nhân viên quay lại cho nó làm một cái”. Sau đó H điều khiển 01 xe mô tô, Hoàng điều khiển 01 xe mô tô chở theo N đi ra hồ Mất Rùa. Khi đến nơi, H và N xuống xe còn H2 quay xe đi về. Trên đường về H2 gặp chị Trần Thị T Tr sinh năm 1999 (là vợ của N), Tr bảo Hoàng chở Tr ra hồ Mất Rùa, Hoàng chở Tr ra hồ Mất Rùa rồi quay về. Khi ở hồ Mất Rùa, H quan sát thấy có mình anh L đang đứng ở bờ hồ nên lao đến túm cổ áo và đâm 01 phát trúng vào mang tai bên trái anh L còn N đứng gần đó nói “Ế thằng kia mày làm sao”, lúc này anh L vùng ra chạy đến gốc cây gần đó nhặt 01 đoạn ống nhôm của cán vợt để bắt cá dài khoảng 1 mét cầm ở tay. Lúc này anh C đang đứng ở lều coi cá thấy anh L bị đánh, liền cầm 01 con dao quắm dài khoảng 70 cm, chuôi bằng gỗ, mũi nhọn cong được dùng để cắt cỏ cho cá ăn từ trong lều chạy ra cầm khua về phía N và H để ngăn không cho H và N đánh anh L. N thấy anh C cầm dao quắm chém về phía mình thì bỏ chạy. Sau đó anh C cầm dao quắm, anh L cầm đoạn ống nhôm đuổi đánh N và H, N và H bỏ chạy và nhặt đất, đá ở lề đường ném về phía anh C và anh L, H vừa ném vừa chửi. Thấy vậy anh C và anh L đuổi theo N, H khoảng 40m thì quay lại hồ Mất Rùa còn N và H chạy bộ về nhà N. Do trước đó H đã đến nhà N chơi, biết ở bếp nhà N có để dao và kiếm nên H chạy vào trong bếp lấy ở dưới bàn để bếp ga 01 chiếc dao làm bằng kim loại sáng màu chiều dài 80 cm, bản rộng 7cm, một lưỡi, cán làm bằng gỗ và 01 chiếc kiếm dài khoảng 80 cm, chuôi kiếm màu đen, loại một lưỡi làm bằng kim loại sáng màu, mũi nhọn. H cầm chiếc dao còn đưa cho N cầm chiếc kiếm, sau đó N và H chạy bộ quay lại hồ Mất Rùa. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày khi ra đến nơi, H thấy L đang đứng gần lều coi cá nên chửi “A con chó đây rồi” và cầm dao đuổi chém anh L. Anh L cầm đoạn ống nhôm bỏ chạy về phía ruộng nên H quay lại lều coi cá thấy anh C ngồi ở cửa lều, N cầm kiếm chém về phía anh C 01 phát trượt qua đỉnh

đầu bên phải anh C và trúng vào hông lều coi cá. Thấy vậy anh C lùi vào bên trong lều cầm chiếc quắc ném về phía H nhưng không trúng. H chạy đến cửa lều cầm dao chém về phía anh C nhưng không trúng, N cầm kiếm chém anh C, anh C cầm 01 chiếc thùng giữ nhiệt bằng nhựa cao 21 cm, đường kính đáy 22cm vung lên để đỡ thì bị N chém rơi vỡ. Thấy N cầm kiếm định xông vào trong lều, anh C cầm quai thùng giữ nhiệt dơ lên che đầu để chạy ra ngoài, khi chạy đến cửa lều coi cá thì bị N cầm kiếm chém một phát từ trên xuống, trúng vào gan bàn tay phải của anh C. Sau đó cả hai lùi ra phía cửa lều, anh C vung ra nhặt chiếc quắc lên nhưng do tay bị thương nên chiếc quắc rơi xuống đất.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Tổ công tác Công an xã N2 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân nên đã đến hiện trường nơi xảy ra sự việc. Thấy Công an đến, H cầm dao, N cầm kiếm bỏ chạy. T lấy xe mô tô biển kiểm soát 35H2- 8580 để chở Giang về thì bị anh L yêu cầu để xe lại, T không đồng ý. Anh L dùng tay đâm một phát vào thái dương bên phải của T rồi bỏ đi. Khi H và N bỏ chạy được một đoạn thì gặp Hoàng nên H và N lên xe mô tô do Hoàng điều khiển chở đi đến đầu đường thôn Thượng B, xã N2, thành phố Ninh Bình. Tại đây N và H xuống xe còn H2 điều khiển xe mô tô đi về. Lúc này, H đưa chiếc dao cho N cầm và đi đến Công an xã N2 để khai báo nội dung sự việc còn Nguyễn Văn N sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương. Anh Nguyễn Văn C được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình để điều trị từ ngày 23/12/2020 đến ngày 01/01/2021 thì ra viện.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành T giữ tại hiện trường nơi xảy ra sự việc 01 thùng giữ nhiệt hình trụ tròn bị vỡ rời các bộ phận vỏ, phần xốp giữ nhiệt và đáy thùng, phần vỏ nhựa hình trụ tròn màu vàng hoa văn màu đỏ, chiều cao 21cm, đường kính đáy 22cm; đáy thùng giữ nhiệt hình tròn đường kính 22cm bằng nhựa màu trắng, trên mặt đáy có vết nứt vỡ nhựa kích thước (10x8) cm. Ngoài ra còn T giữ của Trần Thị Ngọc T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng. Ngày 08/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra T giữ tại góc vườn nhà Nguyễn Văn N 01 chiếc dao làm bằng kim loại sáng màu, có chiều dài 80cm, bản rộng nhất 7cm, chuôi cán làm bằng gỗ và 01 chiếc kiếm làm bằng gỗ, có chiều dài 90,3cm, bản rộng 3cm, lưỡi kiếm màu trắng, cán màu đen.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 079/2020/Th.T-TTPY ngày 29/12/2020 của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương gan bàn tay phải; vết thương đỉnh đầu phải; Đứt nhánh dây thần kinh cảm giác nông gan bàn tay phải; Chưa có căn cứ xếp tỷ lệ (đề nghị giám định bổ sung khi ổn định).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 04%

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương: Do vật sắc trực tiếp gây nên.

Sau khi anh Trần Văn C ra viện đã có đơn đề nghị giám định bổ sung để xác định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N1 đã tiến hành T thập bệnh án và ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung để giám định tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe hiện tại của anh Nguyễn Văn N.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 017/2021/Th.T-TTPY ngày 02/03/2021 của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Kết quả giám định ngày 28/12/2020: Vết thương gan bàn tay phải; vết thương đỉnh đầu phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể: 04%.

- Kết quả giám định bổ sung ngày 22/02/2021: Tổn thương nhánh dây thần kinh trụ bên phải: 12%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16%

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 19/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn N, Đinh Hữu H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”, Theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo cáo Nguyễn Văn N, Đinh Hữu H và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo cáo Nguyễn Văn N, Đinh Hữu H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Văn N từ **27(Hai mươi bảy)**

tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/3/2021.

Áp dụng khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đinh Hữu H từ **27 (Hai mươi bảy) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù.** Tổng hợp hình phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 30/2021/HSST ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Buộc bị cáo Đinh Hữu H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án 05 (Năm) năm 09 (Chín) tháng tù đến 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/12/2020 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quyết định thi hành án số 46 ngày 16/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa Tận giữa bị cáo Nguyễn Văn N với anh Trần Văn C về số tiền bồi thường là 20.000.000đồng. Gia đình bị cáo N đã bồi thường 10.000.000đồng tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình theo biên lai số AA/2021/0000591 ngày 17/9/2021. Vậy bị cáo Nguyễn Văn N còn phải bồi thường cho anh Trần Văn C số tiền là **10.000.000đồng** (Mười triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tịch T tiêu hủy: 01 Chiếc đao làm bằng kim loại sáng màu, có chiều dài 80cm, bản rộng nhất 7cm, chuôi cán làm bằng gỗ và 01 chiếc kiếm làm bằng gỗ, có chiều dài 90,3cm, bản rộng 3 cm, lưỡi kiếm màu trắng, cán màu đen là công cụ phương tiện phạm tội của các bị cáo.

Các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về hành vi cố ý gây thương tích và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Trong quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn N, Đinh Hữu H là người có đầy đủ năng lực hành vi, đã cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/12/2020, tại khu vực hồ Mất Rùa Tộc thôn I, xã N2, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Đinh Hữu H đã dùng hung khí nguy hiểm (01 chiếc kiếm và 01 chiếc dao bằng kim loại) và bị cáo N đã chém vào đỉnh đầu bên phải và gan bàn tay phải của anh Trần Văn C làm anh C bị thương, giảm 16% sức khỏe. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, phù hợp với lời khai bị hại và những làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những hành vi và chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn N, Đinh Hữu H đã đủ yếu tố cấu thành tội “cố ý gây thương tích”, tội phạm, hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ Luật hình sự. Nên cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình truy tố là có căn cứ đúng pháp luật.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng Tộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....

2. Phạm tội Tộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng Tộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

.....

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn N và Đinh Hữu H đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người, là quyền được Hiến pháp và pháp luật bảo vệ, đòi hỏi các cá nhân và các chủ thể khác trong xã hội phải tôn trọng, chỉ vì mâu Tẩn nhỏ nhặt qua câu nói mà hai bên đã xảy ra mâu Tẩn dẫn đến xô sát nhau hai bên đã không ngồi lại với nhau để giải quyết mâu Tẩn mà bị cáo N và bị cáo H lại chạy về nhà tại thôn Thượng B, xã N2, thành phố Ninh Bình lấy hung khí và quay lại đánh nhau bị cáo H cầm dao và bị cáo H chuẩn bị hung khí cho bị cáo N là 01 chiếc kiếm bằng kim loại quay lại hồ Mất Rùa và gây thương tích cho anh Trần Văn C thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật, hành vi của các bị cáo còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo đã được thể hiện bằng lời khai của các bị cáo, lời khai của bị hại; người làm chứng, các tài liệu chứng cứ khác tại cơ quan điều tra, do đó cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo và giáo dục chung cho xã hội. Các bị cáo là người trưởng thành, đã có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng do bản chất nóng nảy, không kiềm chế bản thân nên đã thực hiện hành vi phạm pháp luật.

Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Vụ án có 02 bị cáo tham gia nhưng cũng chỉ là bột phát, bị kích động lẫn nhau không có tổ chức sắp xếp phân công cụ thể nên chỉ là đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, không có sự chuẩn bị từ trước song hành vi của các bị cáo tham gia đều rất tích cực. Vì vậy căn cứ vào từng hành vi, mức độ tham gia của các bị cáo, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng mức hình phạt tương xứng với từng hành vi của các bị cáo.

Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N: Sau khi nghe điện thoại của Trần Thị Ngọc T gọi để ra giải quyết mâu thuẫn của bị cáo H để H chở T và Giang đi làm. Bị cáo N đã ra nhưng không giải quyết được mâu Tẩn mà còn cùng bị cáo H xô sát với anh Trần Văn C và anh Dương Văn L, bị cáo N và H đã đi về nhà của bị cáo N ở thôn thượng B, xã N2, thành phố Ninh Bình, H lấy 01 dao bằng kim loại và đưa cho bị cáo N 01 chiếc kiếm bằng kim loại. H và N cầm dao và kiếm sau đó quay lại hồ Mất Rùa đuổi đánh anh C và anh L. N cầm kiếm chém anh C, anh C

đơ tay lên đỡ tránh thì bị chém trúng vào đỉnh đầu bên phải và gan bàn tay phải giảm 16% sức khỏe cho anh C.

Đối với hành vi của bị cáo Đinh Hữu H: Khi xảy ra mâu Tẩn với anh Dương Văn L và anh Trần Văn C được bị cáo N ra giải quyết mâu Tẩn thì cả 2 bị cáo không giải quyết mâu Tẩn bằng lời nói mà bị cáo H cùng với bị cáo N lại xô sát với anh L và anh C. Bị cáo H cùng bị cáo N về nhà bị cáo N với mục đích để lấy hung khí quay lại đánh nhau với anh C và anh L, bị cáo H lấy 01 dao cầm trên tay và lấy 01 kiếm đưa cho N rồi cả hai đi ra hồ Mất Rùa . Khi tới nơi bị cáo H cầm dao đuổi chém anh L. do anh L bỏ chạy nên bị cáo H không đuổi được thì bị cáo H quay lại lều coi cá cùng với bị cáo N cầm dao, kiếm đuổi chém anh C đang ở trong lều. Tuy bị cáo H không phải là người trực tiếp chém gây thương tích cho anh C nhưng bị cáo H đã giúp sức cùng bị cáo N tạo điều kiện Tận L cho bị cáo N có thể chém được anh C và gây khó khăn cho việc anh C chống cự để bảo vệ mình vì vậy hành vi của bị cáo N và bị cáo H được xếp ngang bằng nhau trong vụ án.

[4] Nhân thân của các bị cáo:

Đối với Bị cáo Nguyễn Văn N: đã có 02 tiền sự về hành vi “ đánh nhau, Sử dụng trái phép chất ma túy” và 02 tiền án về tội “Gây rối trật tự công cộng, đánh bạc,”. đã chấp hành xong và xóa án tích.

Bản án số 143/HSST ngày 01/10/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 04 tháng, 11 ngày tù về tội “Đánh bạc”;

Bản án số 44/HSST ngày 06/5/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Gây rối trật tự công cộng”;

Ngày 11/9/2010, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt cảnh cáo về hành vi “đánh nhau”;

Ngày 22/11/2016, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với bị cáo Đinh Hữu H: có 04 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã được coi chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bản án số 30/HSST ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện H1, tỉnh Ninh Bình xử phạt 03 năm 03 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Ngày 19/11/2015, Công an phường N3, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt cảnh cáo về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”;

Ngày 22/02/2017, Công an phường N2, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 500.000đ về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”;

Ngày 19/5/2017, Công an phường N4, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 750.000đ về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”;

Ngày 05/5/2018, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 500.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử bị cáo Nguyễn Văn N đã tác động gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại cho anh Trần Văn C số tiền 10.000.000 đồng nhưng do anh C không nhận bồi thường nên gia đình bị cáo đã nộp tại cơ quan thi hành án số tiền 10.000.000đ để bồi thường cho anh C nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo N. Tại phiên tòa các bị cáo N, bị cáo H có thái độ khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, bị hại anh Trần Văn C đề xin giảm nhẹ hình phạt cho cả hai bị cáo; gia đình của hai bị cáo có hoàn cảnh khó khăn do đó áp dụng điểm s khoản ; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để khi quyết định hình phạt có thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn N đã có 01 tiền án, Bản án số 01/HSST ngày 11/1/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Ra trại ngày 30/01/2019. chưa được xóa án tích. Đối với bị cáo Đinh Hữu H đã có 01 tiền án Tại bản án số 06/2019/HSST ngày 14/02/2019, Tòa án nhân dân huyện H1 xử phạt Đinh Hữu H 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ra trại ngày 02/4/2020. Bị cáo N và bị cáo H đã chấp hành xong và chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Do vậy bị cáo N và bị cáo H phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, vị trí vai trò của các bị cáo trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Đinh Hữu H có vai trò ngang nhau, bị cáo N là người trực tiếp chém anh C và gây cho thương tích của anh C tuy nhiên bị cáo H là người gây ra mâu Tẩn và là nguyên nhân dẫn đến việc xô xát; bị cáo H còn là người chuẩn bị hung khí nguy hiểm; đưa cho bị cáo N chiếc kiếm để bị cáo N chém anh C; giúp sức cho bị cáo N và gây khó khăn việc anh C thoát ra. lịch sử bản thân các bị cáo có nhiều tiền án, tiền sự nhưng đã được xóa án tích; Bị cáo N có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo H có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức án nghiêm khắc đối với bị cáo Nguyễn Văn N và Đinh Hữu H và phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố bị hại anh Trần Văn C có yêu cầu đề nghị các bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Đinh Hữu H bồi thường cho anh C số tiền 7.056.000 đồng chữa bệnh tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình và ngoài ra còn phải bồi thường cho anh C số tiền 500.000đồng /tháng trong vòng 10 năm để anh C phục hồi sức khỏe.

Tại phiên tòa anh Trần Văn C đã thay đổi yêu cầu bồi thường thiệt hại. Anh Trần Văn C yêu cầu các bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Đinh Hữu H bồi thường tổng số tiền 20.000.000đồng. Bị cáo N đã đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, do bị cáo H có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bị cáo N đã nhận trách nhiệm một mình bị cáo N sẽ có trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền 20.000.000đ mà bị hại yêu cầu. Xét thấy việc thỏa Tận của bị cáo N và bị hại anh Trần Văn C là hợp pháp nên cần công nhận sự thỏa Tận của bị cáo N và anh Trần Văn C. Quá trình chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo N và bị cáo N đã bồi thường 10.000.000 đồng tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình theo biên lai số AA/2021/0000591 ngày 17/9/2021được khấu trừ vào số tiền bồi thường mà bị cáo

N và anh C đã thỏa Tận. Vậy bị cáo Nguyễn Văn N còn phải bồi thường cho anh Trần Văn C số tiền là **10.000.000đồng** (Mười triệu đồng).

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc dao làm bằng kim loại sáng màu, có chiều dài 80cm, bản rộng nhất 7cm, chuôi cán làm bằng gỗ và 01 chiếc kiếm làm bằng gỗ, có chiều dài 90,3cm, bản rộng 3cm, lưỡi kiếm màu trắng, cán màu đen là công cụ phương tiện phạm tội xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch T tiêu hủy

Đối với 01 thùng giữ nhiệt hình trụ tròn bị vỡ rời các bộ phận: gồm vỏ, phần xốp giữ nhiệt và đáy thùng, phần vỏ nhựa hình trụ tròn màu vàng hoa văn màu đỏ, chiều cao 21cm, đường kính đáy 22cm; đáy thùng giữ nhiệt hình tròn đường kính 22cm bằng nhựa màu trắng, trên mặt đáy có vết nứt vỡ nhựa kích thước (10x8) cm. Quá trình điều tra, xác định đây là tài sản của anh Trần Văn C, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho anh Trần Văn C. Anh C đã nhận lại tài sản không có đề nghị gì.

Đối với 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, quá trình điều tra xác định là của Trần Thị Ngọc T không liên quan đến vụ án. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho chị T theo quy định. Chị T đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với chị Trần Thị Ngọc T, quá trình điều tra xác định chị T là người gọi điện thoại cho bị cáo N với mục đích để bị cáo N ra nói chuyện, giải quyết việc mâu Tẫn cho bị cáo H chở T và Giang đi làm. Việc các bị cáo N và H cầm hung khí gây thương tích cho anh C, giữa T, N, H không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước, quá trình xảy ra xô xát đánh nhau T chỉ đứng xem không xúi giục, cổ vũ cho N và H. Khi xảy ra xô xát đánh nhau Gi chỉ đứng xem không có hành vi gì nên không có căn cứ để xử lý đối với T và Gi.

Đối với anh Nguyễn Văn H3, quá trình điều tra xác định khi bị cáo N nhờ Hoàng chở ra hồ Mất Rùa, H3 không biết N ra hồ Mất Rùa mục đích để làm gì. Khi chở N ra đến nơi Hoàng quay về nhà thì gặp Tr, Tr bảo H3 chở Tr ra hồ Mất Rùa, khi ra đến nơi H3 thấy N và H cầm hung khí chạy đến và bảo H3 chở đi về, khi đến đầu đường vào thôn, N và H xuống xe còn H3 điều khiển xe về nhà. Giữa

H3, N và H không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước việc dùng hung khí gây thương tích cho anh C và anh L, do đó không có căn cứ xử lý đối với H3.

Đối với anh Trần Văn C, quá trình điều tra xác định Trần Văn C có hành vi cầm dao quắm tham gia xô xát, đuổi đánh nhau với bị cáo H và bị cáo N nhưng không gây thương tích cho ai. Công an thành phố Ninh Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng đối với anh Trần Văn C về hành vi “*Đánh nhau*” quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 5, Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với anh Dương Như L, sau khi xảy ra xô xát đánh nhau với bị cáo N và H, anh L dùng tay nắm 01 phát vào thái dương bên phải của chị Trần Thị Ngọc T. Ngày 01/2/2021 chị T có đơn đề nghị không giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe, đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi anh L đã gây ra cho T, do đó không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với anh L về tội cố ý gây thương tích. Công an thành phố Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 2.500.000 đồng đối với Dương Như L về hành vi “*Xâm hại sức khỏe người khác*” quy định tại Điểm e, Khoản 3, Điều 5, Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với thương tích của bị cáo Nguyễn Văn N: N khai bị anh C cầm dao quắm chém 01 phát trúng vào khuỷu tay phải của mình, bị anh L nắm 01 phát trúng cằm của mình, sau khi xảy ra xô xát đánh nhau N tự điều trị. Quá trình làm việc anh C khai nhận cầm 01 con dao quắm khua 01 phát về phía các bị cáo N và H để ngăn N và H không đánh anh L, không xác định được có trúng ai không. Anh L khai nhận, khi bị N và H dùng tay chân đánh L, anh L vùng tay để chống đỡ N và H đánh mình, anh L không dùng tay nắm ai cả. Do đó không có căn cứ để xác định hành vi của người đã gây ra thương tích trên cho N. Ngày 01/6/2021, Nguyễn Văn N có viết đơn đề nghị giám định phần trăm tổn hại sức khỏe và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người gây ra thương tích cho mình. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình yêu cầu N cung cấp hồ sơ bệnh án liên quan đến các thương tích trên để phục vụ công tác giám định, tuy nhiên bị cáo N không cung cấp được vì lý do không điều trị ở cơ sở y tế nào. Căn cứ “điểm a, khoản 3, Điều 22 Luật giám định Tư pháp năm 2012” và Thông tư số 47/TT-BYT ngày 31/12/2013 của Bộ Y tế, quy định “Quy trình giám định pháp y”. Ngày 06/6/2021 Cơ quan CSĐT Công an thành

phố Ninh Bình thông báo số 771/TB-CQĐT cho bị cáo Nguyễn Văn N, từ chối yêu cầu giám định thương tích của Nguyễn Văn N.

Đối với thương tích của bị cáo Đinh Hữu H: Quá trình xô xát đánh nhau, H bị 01 vết xước ở mu bàn tay phải, do thương tích không lớn, không ảnh hưởng đến sức khỏe, ngày 01/6/2021 H có đơn đề nghị không giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với thương tích của anh Dương Như L: Quá trình xô xát đánh nhau, anh L bị H dùng tay nắm 01 phát vào mang tai bên trái, do thương tích không lớn, không ảnh hưởng đến sức khỏe, ngày 25/5/2021 anh L có đơn đề không giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe và đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi mà H đã gây ra cho mình nên không đặt ra xem xét giải quyết

[10] Về án phí, các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Văn N, Đinh Hữu H. (Áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn N; Áp dụng thêm Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Hữu H)

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586, 590 của Bộ luật dân sự

Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn N và bị cáo Đinh Hữu H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

2. Xử phạt các bị cáo:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn N** 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 04 tháng 3 năm 2021.

Xử phạt bị cáo: **Đinh Hữu H 27** (Hai mươi bảy) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tại bản án số 30/2021/HSST ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Buộc bị cáo Đinh Hữu H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án 05 (Năm) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/12/2020 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quyết định thi hành án số 46 ngày 16/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

3.Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa Tận giữa bị cáo Nguyễn Văn N với anh Trần Văn C về bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 20.000.000 đồng. bị cáo N và gia đình bị cáo N đã bồi thường 10.000.000 đồng tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình theo biên lai số AA/2021/0000591 ngày 17/9/2021 được khấu trừ vào số tiền mà bị cáo N và bị hại đã thỏa Tận. Vậy bị cáo Nguyễn Văn N còn phải bồi thường cho anh Trần Văn C số tiền là **10.000.000 đồng** (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4.Về xử lý vật chứng:

Tịch T tiêu hủy: 01 Chiếc dao làm bằng kim loại sáng màu, có chiều dài 80cm, bản rộng nhất 7cm, chuôi cán làm bằng gỗ và 01 chiếc kiếm làm bằng gỗ, có chiều dài 90,3cm, bản rộng 3 cm, lưỡi kiếm màu trắng, cán màu đen là công cụ phương tiện phạm tội của các bị cáo.

(Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2021 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn N, Đinh Hữu H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB
- VKSND- TPNB
- Bị cáo
- Bị hại
- VKSND tỉnh NB
- Công an thành phố NB
- Thi hành án dân sự TPNB
- Sở tư pháp
- Lưu

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lâm Thị Thanh Nhân